

XÂY DỰNG CÔNG BẰNG XÃ HỘI TRONG ĐIỀU KIỆN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG XHCN Ở TRUNG QUỐC

Th S. NGUYỄN XUÂN CƯỜNG

Viện Nghiên cứu Trung Quốc

Công bằng xã hội gắn liền với sự phát triển của sức sản xuất xã hội và mức độ hoàn thiện của chế độ xã hội, thể hiện những nét đặc trưng nhất của xây dựng công bằng xã hội trong điều kiện thể chế kinh tế thị trường XHCN ở Trung Quốc. Từ cải cách mở cửa, đặc biệt từ khi xây dựng thể chế kinh tế thị trường XHCN, Trung Quốc không ngừng hoàn thiện chế độ xã hội, ra sức xây dựng xã hội công bằng.

1. Quá trình xây dựng công bằng xã hội ở Trung Quốc

♦ *Giai đoạn 1978-1991*

Từ cải cách mở cửa, Trung Quốc tập trung vào nhiệm vụ trung tâm là xây dựng kinh tế. Phát triển kinh tế, tạo ra nhiều của cải xã hội là tiền đề để giải quyết các vấn đề xã hội và công bằng xã hội. Giải phóng và phát triển sức sản xuất xã hội bắt đầu từ cải cách thể chế kinh tế với bước đi đầu tiên là cải cách thể chế kinh tế nông thôn, trong đó thực

hiện chế độ khoán trách nhiệm sản xuất gia đình là nòng cốt (năm 1978-1984). Tiếp đó, Trung Quốc đẩy mạnh phát triển xí nghiệp hương trấn (1985-1991), tạo động lực để cải cách nông thôn. Nhờ thực hiện chế độ khoán trách nhiệm sản xuất, đẩy mạnh phát triển công nghiệp hương trấn, kinh tế - xã hội nông thôn Trung Quốc đã có những biến chuyển sâu sắc.

Báo cáo Chính trị Đại hội lần thứ XII (1982) của ĐCS Trung Quốc nêu: “Xã hội XHCN của chúng ta hiện nay vẫn ở trong giai đoạn phát triển ban đầu”. Hội nghị Trung ương 3 khóa XII (1984) đã thông qua “Quyết định về cải cách thể chế kinh tế”, trong đó chỉ rõ “Xã hội XHCN phải bảo đảm từng bước nâng cao mức sống vật chất và văn hóa cho các thành viên xã hội, đạt được mục tiêu cùng giàu có. Song, cùng giàu có không tương đương hoặc không thể bình quân hoàn toàn, quyết không thể tương đương hay là giàu có lên với tốc độ như nhau

trong cùng một thời gian của tất cả các thành viên xã hội..., chỉ cho phép và khuyến khích một số vùng, một số doanh nghiệp, một số người dựa vào lao động cần cù giàu có lên trước, như thế mới có tác dụng thu hút và khuyến khích nhiều người, lôi kéo ngày càng nhiều người giàu có lên như các đợt sóng”. Đặng Tiểu Bình cũng nêu rõ: “Nguyên tắc của CNXH, một là phát triển lực lượng sản xuất, hai là cùng giàu có”¹. Đặng Tiểu Bình cho rằng, bản chất của CNXH là giải phóng và phát triển lực lượng sản xuất, xóa bỏ bóc lột, xóa bỏ phân hóa hai cực, đạt mục đích cuối cùng là cùng giàu có.

Cùng với việc thực hiện chế độ khoán, Trung Quốc tiến hành giải thể các công xã nhân dân. Hiến pháp năm 1982 của Trung Quốc đã chính thức xác nhận địa vị của uỷ ban thôn dân. Tháng 10-1983, Trung ương ĐCS và Quốc vụ viện đã ban hành “*Thông tri về thực hiện tách rời chính quyền với công xã, xây dựng chính quyền xã*”, chính thức kết thúc thể chế công xã nhân dân. Việc thực hiện tự trị thôn dân đã làm cho quyền dân chủ của người dân được nâng cao, ý thức pháp luật được tăng cường, góp phần vào giải phóng và phát triển hơn nữa sức sản xuất ở nông thôn, làm cho nông thôn Trung Quốc từng bước mở cửa, xoá dần trạng thái khép kín trước đây, tính minh bạch ngày càng cao hơn.

Đại hội XIII (1987) của ĐCS Trung Quốc đã luận trình một cách hệ thống về “Giai đoạn đầu của CNXH”, trong đó nhấn mạnh “chế độ kinh tế XHCN lấy chế độ công hữu về tư liệu sản xuất và

phân phối theo lao động làm chủ thể”. Đại hội XIII cũng nhấn mạnh “chính sách phân phối của chúng ta vừa phải có lợi cho các doanh nghiệp giỏi kinh doanh và các cá nhân chăm chỉ lao động giàu có lên, mở rộng khoảng cách thu nhập một cách hợp lý, vừa phải phòng chống chênh lệch giàu nghèo, kiên trì phương hướng cùng giàu có, dưới tiền đề thúc đẩy nâng cao hiệu quả thể hiện công bằng xã hội”. Đặng Tiểu Bình cũng nhấn mạnh: “Chúng ta kiên trì đi con đường XHCN, mục tiêu cơ bản là cùng giàu có. Phát triển bình quân là không thể được. Trước đây thực hiện chủ nghĩa bình quân, ăn “nồi cơm chung”, trên thực tế là cùng lạc hậu, cùng đói nghèo, chúng ta đã bị thiệt thòi vì điều này, cải cách trước hết là phải xóa bỏ chủ nghĩa bình quân, phá vỡ “nồi cơm chung”².

♦ **Giai đoạn 1992 - 2000**

Hội nghị Trung ương 3 khóa XIV (1993) thông qua “Quyết định về một số vấn đề xây dựng thể chế kinh tế thị trường XHCN”, trong đó chỉ rõ: “lấy chế độ công hữu làm chủ thể, nhiều thành phần kinh tế khác cùng phát triển..., xây dựng chế độ phân phối thu nhập lấy phân phối theo lao động làm chính, ưu tiên hiệu quả, quan tâm tới công bằng, khuyến khích một số vùng, một số người giàu có lên trước, đi con đường cùng giàu có”.

Quá trình xây dựng thể chế kinh tế thị trường XHCN của Trung Quốc đã giành được nhiều thành tựu nổi bật. Tới năm 1998 (20 năm cải cách mở cửa) tổng lượng kinh tế của Trung Quốc đạt

7696,72 tỷ NDT, tới năm 2003 (25 năm cải cách mở cửa) GDP đạt 13582,3 tỷ NDT (tăng gần gấp đôi năm 1998), năm 2007 đạt 24661,9 tỷ NDT³. Công cuộc xoá đói giảm nghèo của Trung Quốc giành được những thành tựu to lớn⁴, giải quyết được vấn đề no ấm cho hơn 200 triệu dân nghèo khổ nông thôn. Số dân nghèo khổ từ 250 triệu người năm 1978 giảm xuống 30 triệu người năm 2000, tỷ lệ nghèo nông thôn giảm từ 30,7% xuống còn khoảng 3%. Năm 2007, số người nghèo nông thôn (thu nhập thuần dưới 785 NDT) còn 14,79 triệu người⁵.

Sự nghiệp phát triển xã hội cũng giành được những thành tựu rõ nét. Năm 2006, số sinh viên đại học và cao đẳng đạt 25 triệu em, số học sinh trung học phổ thông đạt 43,42 triệu em. Giáo dục nghĩa vụ nông thôn được đưa vào phạm vi bảo đảm tài chính công cộng. Sự nghiệp khoa học kỹ thuật có bước tiến triển lớn, tàu vũ trụ có người lái Thần Châu V và Thần Châu VI đã thực hiện thành công. Sự nghiệp y tế đã đạt được nhiều kết quả lớn trong phòng chống dịch SARS, cúm gia cầm. Cuối năm 2005, 1410 trung tâm y tế dự phòng cấp huyện và 250 trung tâm của các tỉnh, thành phố đã được xây dựng. Năm 2006 đã có 410 triệu nông dân tham gia y tế hợp tác nông thôn kiểu mới. Cuối năm 2006, toàn quốc có 2778 thư viện công cộng, 1617 bảo tàng, phủ sóng truyền hình đạt 96,2% tổng dân số⁶.

Đại hội XV ĐCS Trung Quốc (1997) đã xác định mục tiêu xây dựng nhà nước

pháp quyền XHCN. Báo cáo Đại hội XV nhấn mạnh phải kiên toàn chế độ dân chủ, tăng cường pháp chế, thực hiện tách chính quyền với doanh nghiệp, tinh giản cơ cấu, hoàn thiện chế độ giám sát dân chủ, bảo đảm đoàn kết yên ổn. Báo cáo Chính trị Đại hội nêu rõ: “Cải cách thể chế kinh tế đi vào chiều sâu và sự phát triển xuyên thế kỷ của công cuộc hiện đại hóa của Trung Quốc đòi hỏi chúng ta phải đẩy mạnh cải cách thể chế chính trị dưới tiên đề kiên trì 4 nguyên tắc cơ bản, mở rộng dân chủ XHCN, kiên toàn pháp chế XHCN, quản lý đất nước bằng pháp luật, xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN”.

Cùng với việc xây dựng thể chế kinh tế thị trường XHCN, Trung Quốc tiếp tục hoàn thiện chế độ Đại hội Đại biểu nhân dân, thể chế tư pháp, đặc biệt là cải cách bộ máy hành chính. Ngay năm 1982, Trung Quốc tiến hành sửa đổi Hiến pháp, trong đó quy định “cơ quan thực hiện quyền lực nhà nước là Đại hội Đại biểu nhân dân toàn quốc và Đại hội đại biểu nhân dân các cấp”⁷. Năm 1982, bộ máy Chính phủ đã tiến hành cải cách lần thứ nhất với việc giảm các bộ ngành từ 100 xuống còn 61. Năm 2008, bộ máy Chính phủ tiến hành đợt cải cách lần thứ sáu. Các đợt cải cách trước chủ yếu nhằm vào tinh giản bộ máy và số nhân viên, còn đợt cải cách lần thứ sáu này chủ yếu nhằm vào việc chuyển đổi chức năng bộ máy và nâng cao hiệu quả điều tiết.

2. Những khó khăn trong xây dựng công bằng xã hội ở Trung Quốc

Chênh lệch giàu nghèo, chênh lệch giữa thành thị-nông thôn, giữa vùng miền. Từ năm 1978 đến năm 1997, bình quân thu nhập của nông dân tăng trưởng 16%. Nhưng từ năm 1997 đến nay, thu nhập thuần túy từ nông nghiệp của nông dân thấp, mức tăng bình quân không vượt quá 5%. Chênh lệch thu nhập giữa thành thị và nông thôn ngày càng lớn, năm 1997 thu nhập bình quân của cư dân nông thôn là 2090 NDT, thu nhập cư dân thành thị là 5160 NDT với tỷ lệ 1: 2,47. Năm 2003, thu nhập cư dân nông thôn và thành thị lần lượt đạt 2622 NDT/ người và 8500NDT/ người, tỷ lệ 1:3,24 lần. Năm 2007, mức thu nhập của cư dân nông thôn và thành thị lần lượt đạt 4140 NDT và 13786 NDT. Nếu tính các yếu tố như phúc lợi, y tế, cơ sở hạ tầng, đời sống văn hoá tinh thần thì chênh lệch thu nhập cư dân thành thị và nông thôn có khoảng cách đáng kể và ngày càng doãng ra, có học giả tính toán mức chênh lệch thu nhập cư dân thành thị và nông thôn lên tới 6:1. Như vậy, thu nhập của nông dân còn thấp, mức tăng còn chậm. Chỉ số Gini của Trung Quốc tăng từ 0,33% năm 1980 lên 0,45% năm 2005⁸. Chỉ số Gini năm 2006 đạt 0,47. Đây là chỉ số chênh lệch giàu nghèo đạt mức độ báo động.

Cư dân thành thị và nông dân chênh lệch về thu nhập, tiêu dùng, giàu nghèo và phúc lợi. Thành thị và nông thôn chênh lệch nhau về kinh tế, văn hoá... Quan hệ giữa công nghiệp - nông nghiệp,

thành thị và nông thôn mất cân đối và không hài hoà. Cơ cấu việc làm và cơ cấu kinh tế mất cân đối, tỷ trọng người lao động nông nghiệp còn lớn, số lao động dôi dư ở nông thôn còn nhiều. Năm 2006, tỷ trọng cơ cấu ngành kinh tế trong GDP lần lượt là 11,7: 48,9: 43,3%, trong khi cơ cấu việc làm theo nhóm ngành nông nghiệp: công nghiệp: dịch vụ lần lượt là 42,6: 25,2: 32,2%⁹. Như vậy, có thể thấy cơ cấu việc làm và kết cấu kinh tế mất cân đối, tỷ trọng người lao động nông nghiệp còn lớn, số lao động dôi dư ở nông thôn còn nhiều. Ngoài ra là sự chênh lệch giữa miền Đông và miền Trung, miền Tây, giữa nông thôn miền Đông với nông thôn miền Tây Trung Quốc. Các đô thị chủ yếu tập trung ở duyên hải miền Đông, ven các sông lớn, mức độ đô thị hoá đạt gần 40%, còn các vùng miền Tây mức độ đô thị hoá thậm chí không vượt qua 30%.

Xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN, pháp chế dân chủ vẫn đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Những bước đi trong cải cách hệ thống chính trị, pháp luật vẫn còn chậm hơn so với những bước tiến trong cải cách kinh tế. Xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN vẫn chưa đạt thành tựu nổi bật, yếu tố “nhân trị” có lúc còn cao hơn “pháp trị”. Khuôn khổ hệ thống pháp luật chưa kiện toàn, hiện đang phải rà soát và điều chỉnh theo cam kết khi Trung Quốc gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới. Tiến trình mở rộng dân chủ XHCN đang trong giai đoạn xây dựng. Các tổ chức xã hội ngoài nhà nước còn ít,

sự phát triển của xã hội dân sự còn chậm chạp. Nạn tham nhũng vẫn còn hoành hành. Từ năm 2003-2007, số án tham nhũng là 179696 vụ, với số người liên quan là 209487 người¹⁰.

Các sự nghiệp xã hội phát triển còn chậm. Từ cải cách mở cửa, Trung Quốc luôn coi trọng mục tiêu “lấy xây dựng kinh tế làm trung tâm”, đề cao hiệu quả kinh tế. Do vậy, các chính sách xã hội chưa đồng bộ với các chính sách kinh tế. Chế độ bảo hiểm y tế, an sinh xã hội, việc làm, giáo dục còn đang đứng trước nhiều khó khăn. Đã từng xuất hiện hiện tượng “khám bệnh khó”, “khám bệnh đắt”. Một bộ phận nông dân biến thành tầng lớp “ba không”: “không có đất trồng, không có việc làm, không có an sinh xã hội”. “nông dân thật khổ, nông thôn thật nghèo và nông nghiệp thật nguy khốn”¹¹. Như vậy, nông dân được hưởng rất ít thành quả của cải cách mở cửa. Hiện nay, nông thôn Trung Quốc vẫn còn 23,65 triệu người vẫn chưa giải quyết được vấn đề no ấm, còn 40,67 triệu người có mức thu nhập từ 683-944 NDT¹².

Từ cải cách mở cửa tới nay, nhiều tầng lớp xã hội mới ra đời, lợi ích giữa các tầng lớp xã hội khác nhau, nhiều trường hợp mâu thuẫn lợi ích đã xảy ra. Những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân ở một số nơi vẫn chưa được giải quyết thỏa đáng. Hiện tượng không công bằng trong xã hội rõ nét, cần phải áp dụng ngay các biện pháp để giúp đỡ những người ở tầng đáy về kinh tế và xã hội¹³.

3. Phương hướng xây dựng công bằng xã hội ở Trung Quốc hiện nay

- Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường XHCN

Đại hội XVI ĐCS (2002) Trung Quốc xác định tới năm 2020 hoàn thành mục tiêu xây dựng toàn diện xã hội khá giả. Quyết định của Trung ương ĐCS Trung Quốc về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường XHCN đưa ra “5 tính toán tổng thể”: *tính toán tổng thể, thống nhất quy hoạch phát triển giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng miền, giữa kinh tế và xã hội, giữa con người với tự nhiên, giữa phát triển trong nước và mở cửa đối ngoại.* “5 tính toán tổng thể” chính là phương châm chỉ đạo đẩy mạnh cải cách mở cửa, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường XHCN, góp phần thúc đẩy xây dựng công bằng xã hội.

Hiện nay, Trung Quốc tiếp tục kiên trì chế độ kinh tế cơ bản, kiên trì lấy chế độ công hữu làm chủ thể, kinh tế nhiều thành phần khác cùng tồn tại phát triển, kiên trì khuyến khích kinh tế phi công hữu phát triển. Quán triệt quan niệm phát triển khoa học, phát triển kinh tế vừa tốt vừa nhanh, chuyển đổi phương thức phát triển kinh tế, phấn đấu tạo nhiều hơn nữa của cải xã hội. Thực hiện chế độ phân phối theo lao động là chính, kết hợp với nhiều hình thức phân phối khác.

- Kiên trì quán triệt quan niệm phát triển khoa học

Quan niệm phát triển (một cách) khoa học được Đại hội lần thứ XVII của ĐCS Trung Quốc thông qua, coi đó là tư

tưởng chiến lược to lớn. Quan niệm phát triển khoa học có nội hàm là *phát triển*, hạt nhân là *lấy con người làm gốc*, yêu cầu cơ bản là *toàn diện nhịp nhàng bền vững*, phương thức cơ bản là *tính toán tổng thể*. Quan điểm phát triển khoa học trở thành tư tưởng chiến lược to lớn chỉ đạo sự phát triển kinh tế-xã hội của Trung Quốc trước bối cảnh thời đại mới.

- *Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới XHCN*

Tháng 1-2006, Trung ương ĐCS và Quốc vụ viện Trung Quốc đã đưa ra “*ý kiến về thúc đẩy xây dựng nông thôn mới XHCN*” (Văn kiện số 1-2006), tháng 3-2006, Đại hội Đại biểu nhân dân toàn Trung Quốc đã thông qua “*Cương yếu quy hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm lần thứ XI* (Cương yếu), nhấn mạnh việc xây dựng nông thôn mới XHCN. Nội dung và yêu cầu của xây dựng nông thôn mới XHCN lần này được nêu ra trong “*Văn kiện số 1-2006*” và “*Cương yếu*” là: “sản xuất phát triển, đời sống sung túc, thôn làng văn minh, thôn xã gọn gàng, quản lý dân chủ”.

Xây dựng nông thôn mới XHCN được xem là nỗ lực mới của Trung Quốc trong tìm kiếm giải pháp đẩy nhanh giải quyết vấn đề “tam nông”, giải quyết sự phân cách thành thị -nông thôn, sự mất cân đối giữa công nghiệp và nông nghiệp, mang lại lợi ích nhiều hơn cho nông dân. Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào coi xây dựng nông thôn mới XHCN là “công trình lòng dân”, mang lại lợi ích cho quảng đại quần chúng nhân dân¹⁴. Thông qua xây dựng nông thôn mới

XHCN để đẩy nhanh phát triển kinh tế xã hội nông thôn, thu hẹp chênh lệch thành thị nông thôn, có lợi cho bảo vệ quyền lợi hợp pháp của đông đảo nông dân, giải quyết các mâu thuẫn xã hội ở nông thôn, giảm thiểu những nhân tố bất ổn, tháo gỡ nỏ cho khủng hoảng xã hội, tạo cơ sở vững chắc cho sự nghiệp hiện đại hóa XHCN.

- *Hoàn thiện chế độ đại hội đại biểu nhân dân, xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN, kiện toàn hệ thống pháp luật, tư pháp.* Coi việc hoàn thiện chế độ đại hội đại biểu nhân dân là bảo đảm quan trọng cho xây dựng dân chủ XHCN, trong đó phát huy tối đa vai trò nhân dân làm chủ, phát triển dân chủ cơ sở, thực hiện quản lý đất nước theo pháp luật, đẩy mạnh cải cách thể chế quản lý hành chính, xây dựng chính quyền kiểu phục vụ, hoàn thiện chế độ giám sát. Đại hội XVII ĐCS Trung Quốc xác định: tích cực xây dựng dân chủ trong Đảng, lấy dân chủ trong Đảng để lôi kéo dân chủ xã hội, lấy hài hòa trong đảng để thúc đẩy hài hòa xã hội.

- *Đẩy mạnh sự nghiệp xã hội*

Cương yếu quy hoạch lao động và an sinh xã hội “5 năm lần thứ XI” nêu rõ: Xây dựng chế độ an sinh xã hội và hệ thống dịch vụ quản lý kiện toàn, mở rộng các kênh góp vốn, đa dạng hóa các phương thức bảo đảm, xã hội hóa dịch vụ quản lý. Mở rộng hơn nữa phạm vi bao phủ an sinh xã hội,.. kiện toàn chế độ an sinh xã hội nông thôn. Tới năm 2010, số người tham gia bảo hiểm dưỡng lão cơ bản, y tế cơ bản, thất nghiệp, thương tật

và sinh đẻ..., ở thành phố lần lượt đạt 223 triệu người, 300 triệu người, 120 triệu người, 140 triệu người và hơn 80 triệu người. Số người tham gia bảo hiểm dưỡng lão nông thôn không ngừng tăng¹⁵.

Năm 2001, Trung Quốc đưa ra “*Cương yếu xoá đói giảm nghèo nông thôn 2001-2010*”, mục tiêu là đẩy nhanh giải quyết vấn đề ấm no cho số ít dân nghèo khổ, cải thiện hơn nữa điều kiện sản xuất và sinh hoạt cơ bản vùng đói nghèo, củng cố thành quả ấm no, nâng cao chất lượng cuộc sống và tố chất tổng hợp của số dân đói nghèo, tăng cường xây dựng cơ sở hạ tầng các thôn xã đói nghèo, cải thiện môi trường sinh thái, từng bước thay đổi tình trạng lạc hậu về kinh tế, xã hội và văn hoá vùng đói nghèo, tạo điều kiện để đạt tới mức khá giả.

- Xây dựng xã hội hài hoà XHCN

Năm 2006, Hội nghị trung ương 6 khoá XVI đã đưa ra “*Quyết định về một số vấn đề lớn xây dựng xã hội hài hoà XHCN*”, xác định ra tư tưởng chỉ đạo, mục tiêu nhiệm vụ, nguyên tắc xây dựng, bố cục và các bước xây dựng xã hội hài hoà XHCN Trung Quốc. Nội dung và mục tiêu chính của xã hội hài hoà XHCN là “dân chủ pháp trị; công bằng chính nghĩa; tin tưởng, thương yêu lẫn nhau; tràn đầy sức sống; yên ổn có trật tự; con người sống hài hoà với môi trường thiên nhiên. *Quyết định* về xây dựng xã hội hài hoà XHCN nhấn mạnh phải tăng cường xây dựng chế độ để bảo đảm công bằng xã hội. Xây dựng chế độ trước hết là *hoàn thiện chế độ bảo đảm quyền lợi*

dân chủ, thực hiện bầu cử, quyết sách, quản lý và giám sát dân chủ, kiện toàn chế độ, hình thức dân chủ; hoàn thiện chế độ pháp luật, kiên trì lập pháp khoa học và dân chủ. Hoàn thiện thể chế cơ chế tư pháp; hoàn thiện chế độ tài chính công; hoàn thiện chế độ phân phối thu nhập. Yêu cầu bản chất của việc xây dựng xã hội hài hoà XHCN là xử lý đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, trong khi hạt nhân và bản chất của quan niệm phát triển khoa học là lấy con người làm gốc, tức thực hiện mục tiêu phát triển toàn diện con người, không ngừng thỏa mãn nhu cầu về vật chất và tinh thần của nhân dân, bảo đảm quyền lợi về chính trị, kinh tế, văn hóa,..của người dân.

4. Bài học kinh nghiệm của Trung Quốc

- Đẩy mạnh cải cách mở cửa, hoàn thiện chế chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, tích cực chủ động hội nhập quốc tế

Qua gần 30 năm cải cách mở cửa, Trung Quốc đã giành được những thành tựu to lớn trong phát triển kinh tế-xã hội. Lực lượng sản xuất xã hội được giải phóng và phát triển mạnh mẽ. Hiện nay, Trung Quốc đang đẩy mạnh hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường XHCN, thúc đẩy kinh tế phát triển “vừa tốt vừa nhanh”, phấn đấu tới năm 2020 tăng gấp đôi GDP bình quân đầu người so với năm 2000 (khoảng 3000 USD). Thông qua xây dựng kinh tế, lấy hiệu quả làm động lực, tạo ngày càng nhiều của cải cho xã hội, đồng thời quan tâm giải

quyết công bằng trong xã hội. Trung Quốc cũng xác định chỉ có cải cách mở cửa mới giải quyết được các vấn đề của Trung Quốc, “chỉ có CNXH mới cứu được Trung Quốc”¹⁶.

Đại hội XVII ĐCS Trung Quốc đã đưa ra “10 tính toán tổng thể”¹⁷: “tính toán tổng thể, thống nhất quy hoạch phát triển giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng miền, giữa kinh tế và xã hội, giữa con người với tự nhiên, giữa phát triển trong nước và mở cửa đối ngoại, giữa trung ương với địa phương, giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể, giữa lợi ích cục bộ và lợi ích tổng thể, giữa lợi ích trước mắt và lâu dài, giữa đại cục trong nước và quốc tế”. Có thể nói, “10 tính toán tổng thể” có vai trò quan trọng trong thực hiện công bằng xã hội ở Trung Quốc. Tính toán tổng thể trên là chủ trương lớn nhằm phối hợp giữa chính sách kinh tế với chính sách xã hội, phối hợp phát triển vùng miền, giải quyết lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể...

- Đẩy mạnh cải cách hệ thống chính trị, mở rộng dân chủ XHCN, xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN, chuyển đổi vai trò của chính quyền các cấp. Từ cải cách mở cửa đến nay, cùng với việc xây dựng thể chế kinh tế thị trường XHCN, Trung Quốc từng bước tiến hành cải cách hệ thống chính trị, mở rộng dân chủ XHCN, cải cách hành chính, chuyển đổi vai trò và chức năng của chính quyền. Trung Quốc cũng đưa ra phương lược cơ bản là quản lý đất nước theo pháp luật, thúc đẩy lập pháp

khoa học và dân chủ, tiến hành cải cách hệ thống tư pháp và toà án.

Tăng cường xây dựng pháp chế dân chủ XHCN. Tiếp tục thúc đẩy cải cách thể chế chính trị ổn thoả, củng cố và phát triển cục diện chính trị đoàn kết dân chủ, sôi nổi sinh động, hài hoà bình ổn. Thúc đẩy công khai công việc chính quyền, phát triển dân chủ cơ sở, bảo đảm quyền bầu cử, quyền được biết tình hình, quyền tham dự, quyền giám sát theo pháp luật của quần chúng nhân dân. Quán triệt phương châm cơ bản quản lý đất nước theo pháp luật, thúc đẩy toàn diện xây dựng pháp chế, hình thành hệ thống pháp luật XHCN đặc sắc Trung Quốc. Hoàn thiện pháp luật pháp quy về chủ thể thị trường, giao dịch thị trường, quản lý thị trường, quản lý xã hội và phát triển bền vững, v.v... Thúc đẩy cải cách thể chế tư pháp và cơ chế làm việc, quy phạm hành vi tư pháp, tăng cường giám sát tư pháp, thúc đẩy công chính tư pháp, bảo vệ quyền uy tư pháp. Làm tốt công tác phổ biến pháp luật. Tôn trọng và bảo đảm nhân quyền, thúc đẩy phát triển toàn diện sự nghiệp dân quyền.

- Đẩy mạnh phòng chống tham nhũng

Trung Quốc tích cực đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, chống tham ô hủ bại. Trung Quốc đã xử nhiều vụ tham nhũng lớn như vụ Thành Khắc Kiệt, Hồ Trường Thanh, Vương Bảo Sâm, Trần Hy Đồng... Về chính sách pháp luật, năm 2003, Trung Quốc đã ban hành Luật cấp

phép hành chính, giảm bớt các khâu thẩm duyệt, cấp phép, nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm của cán bộ, phòng chống mưu lợi cá nhân, nâng cao hiệu quả công việc. Đồng thời, Trung Quốc cũng triển khai mạnh mẽ công tác học tập và giáo dục về tác phong, kỷ luật cho đảng viên, đề cao liêm chính, xây dựng đạo đức và tư tưởng cho đảng viên. Năm 2005, Trung ương ĐCS Trung Quốc đã đưa ra “ý kiến về hoạt động giáo dục giữ gìn tính tiên tiến của đảng viên”. Ngày 4-3-2006, Tổng Bí thư Hồ Cẩm Đào đã đưa ra quan niệm vinh nhục (bát vinh bát nhục), coi đó là nội dung quan trọng trong bồi dưỡng tư tưởng, đạo đức của Đảng viên.

- **Phát triển các sự nghiệp xã hội:** Hoàn thiện chế độ an sinh xã hội, cải cách chế độ bảo hiểm y tế, thực hiện chiến lược khoa học giáo dục chấn hưng đất nước và chiến lược nhân tài cường quốc. Coi trọng giải quyết các vấn đề dân sinh như việc làm, chuyển dịch lao động...

Xây dựng hệ thống an sinh xã hội kiện toàn thích ứng với trình độ phát triển kinh tế, xác định hợp lý tiêu chuẩn và phương thức bảo đảm. Hoàn thiện chế độ bảo hiểm dưỡng lão cơ bản cho công nhân thành thị, bảo hiểm y tế, thất nghiệp, thương vong, thai sản. Tăng cường đầu tư tài chính cho an sinh xã hội, huy động bằng nhiều kênh cho quỹ an sinh xã hội, từng bước thực hiện tài khoản cho mỗi cá nhân. Giải quyết vấn đề an sinh xã hội cho những người

vào thành phố làm thuê. Thúc đẩy cải cách chế độ bảo hiểm dưỡng lão các đơn vị cơ quan sự nghiệp. Coi trọng bảo đảm quyền lợi của phụ nữ và trẻ em. Tăng cường xây dựng sự nghiệp phúc lợi xã hội, hoàn thiện cơ chế trợ giúp xã hội và hệ thống cứu trợ xã hội, hỗ trợ các hoạt động trợ giúp xã hội như từ thiện xã hội, cho tặng xã hội và quần chúng giúp đỡ lẫn nhau.

- **Hoàn thiện chế độ phân phối thu nhập** lấy phân phối theo lao động làm chủ thể, các phương thức phân phối khác cùng tồn tại, kiên trì phân phối theo mức độ tham dự của các yếu tố sản xuất. Ra sức nâng cao mức thu nhập của những người thu nhập thấp, từng bước tăng tỷ trọng những người có thu nhập trung bình, điều tiết có hiệu quả thu nhập quá cao, quy phạm trật tự phân phối thu nhập cá nhân, ra sức điều chỉnh xu thế chênh lệch ngày càng lớn giữa các khu vực và các thành viên xã hội. Chú trọng công bằng, đặc biệt cần coi trọng công bằng cơ hội việc làm và quá trình phân phối, đẩy mạnh mức độ điều tiết phân phối thu nhập, tăng cường quản lý giám sát đối với kết quả phân phối thu nhập. Trên cơ sở phát triển kinh tế, từng bước nâng cao mức bảo đảm cuộc sống thấp nhất và mức lương thấp nhất, giải quyết nghiêm túc vấn đề khó khăn về nhà ở, y tế và học hành của con em thuộc tầng lớp thu nhập thấp. Xây dựng chế độ lương công chức quy phạm và thể chế quản lý lương. Hoàn thiện quy chế phân phối thu nhập và cơ chế giám sát các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước.

- **Đẩy mạnh xây dựng các tổ chức xã hội ngoài nhà nước.** Các tổ chức xã hội ngoài nhà nước có vai trò quan trọng trong hóa giải các mâu thuẫn xã hội, biểu đạt nguyện vọng và bảo vệ lợi ích của các tầng lớp yếu thế, có lợi cho xử lý quan hệ giữa nhà nước với xã hội. Các tổ chức xã hội góp phần quan trọng trong xây dựng và bảo vệ công bằng xã hội.

- **Nghiên cứu phân tầng, phân hóa xã hội, xây dựng và phát triển tầng lớp trung lưu trong xã hội.** Từ cải cách mở cửa đến nay, phân hóa giai tầng xã hội diễn ra mạnh mẽ, nhiều tầng lớp xã hội mới ra đời. Quan hệ lợi ích giữa các giai tầng xã hội đan xen, tiềm ẩn những mâu thuẫn đòi hỏi phải nghiên cứu và đưa ra các chính sách điều chỉnh lợi ích các tầng lớp xã hội, tránh phân cực hóa giàu nghèo. Xây dựng cơ cấu tầng lớp xã hội hiện đại, trong đó tầng lớp trung lưu chiếm số đông.

Thúc đẩy giải quyết thoả đáng quan hệ giữa các nhóm có lợi ích khác nhau, giải quyết nghiêm túc vấn đề lợi ích, trực tiếp nhất và hiện thực mà quần chúng quan tâm nhất. Xử lý đúng đắn mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân trước tình hình mới, làm thông suốt các kênh khiếu nại, hoàn thiện cơ chế phối hợp lợi ích xã hội và điều hoà mâu thuẫn xã hội./.

CHÚ THÍCH:

¹ *Đặng Tiểu Bình văn tuyển*, tập 3, Nxb nhân dân, năm 1993, trang 172. (Bản Trung văn)

² *Đặng Tiểu Bình văn tuyển*, tập 3, Nxb nhân dân, năm 1993, trang 155. (Bản Trung văn)

³ Công báo thống kê kinh tế xã hội Trung Quốc năm 2007 (http://www.stats.gov.cn/tjgb/ndtjgb/qgndtjgb/t20080228_402464933.htm)

⁴ http://cn.chinagate.com.cn/whitepapers/2007-02/13/content_2367048.htm

⁵ www.cpirc.org.cn/news/rkxw_gn_detail.asp?id=9189

⁶ http://news.xinhuanet.com/newscenter/2007-09/18/content_6749019.htm

⁷ Điều 2 Hiến pháp năm 1982.

⁸ Nhân dân nhật báo Trung Quốc, ngày 21-9-2005.

⁹ <http://www.stats.gov.cn/tjsj/nds/2007/indexch.htm>

¹⁰ http://www.chinaorg.cn/zlzx/zlzx/2008-03/22/content_5196151_2.htm

¹¹ Doãn Dũng Khâm chủ biên: Những biến đổi lớn-lịch trình cải cách kinh tế Trung Quốc năm 1978-2004, Nxb Thế giới, trang 360 (bản Trung văn).

¹² <http://www.china.com.cn/chinese/news/1168054.htm>

¹³ UNDP: Report on Social Inequality in China (<http://www.unpo.org/content/view/3398/89/>)

¹⁴ http://news.xinhuanet.com/politics/2006-01/26/content_4105463.htm

¹⁵ http://www.china.com.cn/policy/txt/2006-11/09/content_7336458_3.htm

¹⁶ http://news.xinhuanet.com/newscenter/2007-10/24/content_6938568.htm

¹⁷ http://news.xinhuanet.com/newscenter/2007-10/24/content_6938568.htm